TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P
TỈNH THÁI NGUYÊN

Số: **58**/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Bình, ngày 18 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số : 87/2023/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1978

Địa chỉ: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1985

Địa chỉ: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị A thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con sau khi ly hôn:

Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị A thỏa thuận: Chị A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Lê Quỳnh M, sinh ngày 23/03/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là cháu Lê Quỳnh M, sinh ngày 23/03/2021 cho chị Nguyễn Thị A mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi cháu Mai trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/05/2023.

Kể từ thời điểm các bên đã thỏa thuận thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con,chị Nguyễn Thị A có đơn yêu cầu, nếu anh Lê Văn T không tự nguyện thi hành được khoản tiền cấp dưỡng nuôi con trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo Điều 357, 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về quyền thăm nom con: Anh Lê Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. Về Tài sản chung; công nợ chung: Các đương sự đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí ly hôn sơ thẩm: Miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con cho các bên đương sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận*:*
- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã Đ;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy